| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**KHU VỰC 4- H** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: **45 /**2025/QĐST-HNGĐ | |

H, ngày 25 tháng 7 năm 2025

# QUYẾT ĐỊNH

# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

# TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4- H

Căn cứ khoản 4 Điều 147, Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55, 58, 59, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/PL-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và Gia đình thụ lý số: 03/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 7 năm 2025 về việc: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*** Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:**

**- Anh Đào Trung H1, sinh năm 1987**

**- Chị Nguyễn Thị H2, sinh năm 1988**

Cùng HKTT: TDP N, phường Đ, quận B, thành phố H.

Cùng nơi ở: Số 1 ngõ 52 đường Đ, TDP Đ, phường Đ, quận B (nay là: phường Đ), thành phố H.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. Anh Đào Trung H1 và chị Nguyễn Thị H2 kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có qua tìm hiểu và được sự đồng ý của hai bên gia đình cho tổ chức cưới, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Đ, quận B, thành phố H ( nay là phường Đ, thành phố H) vào ngày 12/8/2009, đây là hôn nhân hợp pháp.

[2]. Anh Đào Trung H1 và chị Nguyễn Thị H2 yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn vì cả hai đều xác định mâu thuẫn vợ chồng đã trở nên trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, khả năng đoàn tụ là không có. Việc yêu cầu công

nhận thuận tình ly hôn của hai bên được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 17 tháng 7 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội, nên được chấp nhận.

[3]. Về con chung: Anh Đào Trung H1 và chị Nguyễn Thị H2 có 02 con chung là: Đào Tường V, sinh ngày 26/6/2010 và Đào Đức N, sinh ngày 06/3/2016.

Khi ly hôn, hai bên thỏa thuận: Giao cả 2 con chung là Đào Tường V và Đào Đức N cho anh Đào Trung H1 trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Tạm hoãn việc cấp dưỡng tiền nuôi các con chung đối với chị Nguyễn Thị H2 cho đến khi các con chung thành niên đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác của pháp luật và có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc các con chung không ai được ngăn cản.

[4]**. Về tài sản chung và nhà ở chung:** Hai bên xin tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5].**Về khoản nợ chung**: Hai bên không vay nợ ai và không cho ai vay nợ, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[6].**Về lệ phí LHST:** Anh Đào Trung H1 tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí yêu cầu giải quyết việc Dân sự.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH

**I. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**1. Về quan hệ hôn nhân**: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đào Trung H1 và chị Nguyễn Thị H2

**2. Về con chung:** Anh Đào Trung H1 và chị Nguyễn Thị H2 có 02 con chung là: Đào Tường V, sinh ngày 26/6/2010 và Đào Đức N, sinh ngày 06/3/2016.

Giao các con chung là Đào Tường V và Đào Đức N cho anh Đào Trung H1 trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Tạm hoãn việc cấp dưỡng tiền nuôi các con chung đối với chị Nguyễn Thị H2 cho đến khi các con chung thành niên đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác của pháp luật và có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc các con chung không ai được ngăn cản.

**3. Về tài sản chung và nhà ở chung**: Hai bên xin tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xem xét.

**4. Về các vấn đề khác**: Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết

**II. Về Lệ phí Tòa án:** Anh Đào Trung H1 tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí yêu cầu giải quyết việc hôn nhân sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí

yêu cầu giải quyết việc Dân sự đã nộp theo biên lai số: 0000183 ngày 08 tháng 7 năm 2025 tại Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 4 - H.

**III. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.**

**THẨM PHÁN**

***Nơi nhận*:**
- VKSND Khu vực 4- H;
- Phòng Thi hành án dân sự dân sự khu vực 4- H
- UBND phường Đ, thành phố H;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**Nguyễn Thị Thu Trang**